TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **245/2024 /HS-ST**

Ngày 27/12/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Nguyệt**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Bà **Nguyễn Thị Thụy**

2 – Ông **Phạm Bá Xuân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Nga –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phượng**– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2024/TLHS-ST ngày 19/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 472/2024/QĐXXST-HS ngày 10/12/2024 đối với bị cáo:

Trần Hải M – Sinh ngày 10/10/1998; ĐKHK: số N ngách C đường L, phường G, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thế M, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1976.Theo lý lịch địa phương cung cấp và DCB số 354 ngày 20/8/2024 tại Công an quận B;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 13/8/2024. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Số giam: 4691E2, Buồng giam: 22. (*Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Anh Lê Hoàng G - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 1A ngách V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1.**Ông Phạm B** - Sinh năm 1957; Địa chỉ: Số I ngõ N, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa)

2.Anh Lê Hoàng T - Sinh năm 1972; Địa chỉ: Số O ngõ K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trần Hải M là đối tượng nghiện ma túy loại cần sa, M không có việc làm ổn định nên nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Khoảng 15h00' ngày 12/8/2024, Lê Hoàng G (sinh năm 1997, Địa chỉ: 1A ngách V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội sử dụng tài khoản Facebook tên "G H" nhắn tin vào tài khoản Facebook tên "M Meo" của M để hỏi mua 200.000 đồng ma túy cần sa và hẹn giao dịch tại phố H, M đồng ý. Sau đó, có người sử dụng tài khoản Facebook tên "Phạm Hoàng A" nhắn tin hỏi mua 900.000 đồng ma túy cần sa và hẹn giao dịch tại địa chỉ số 100 N. M đi xe ôm đến khu vực ngõ 766 Đ gặp và mua 02 túi nilon ma túy cần sa với giá 400.000 đồng của 01 người phụ nữ không quen biết. Khoảng 15h15' cùng ngày, sau khi mua được ma túy, M lấy ra một ít cho vào túi nilon rồi đi xe ôm đến khu vực đầu ngõ 4 phố H để bán cho Lê Hoàng G, G thanh toán tiền mua ma túy cho M bằng cách chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng BIDV số 126135xxxx của M. Sau khi bán ma túy cho G xong, M liên hệ với người sử dụng tài khoản Facebook tên "Phạm Hoàng A" thì người này hẹn giao ma túy vào khoảng 18h00 cùng ngày. Đến khoảng 17h45 cùng ngày, M nhờ Trần Văn T (sinh năm 1999, Địa chỉ: Số C ngõ T, phường T, quận B, Hà Nội) chở đến khu vực số 100 N, đến nơi M xuống xe đứng đợi người mua còn T điều khiển xe máy đi về (T không biết việc M tàng trữ ma túy trong người để đi bán). Khi M đang đứng đợi người mua ma túy thì bị Cơ quan công an bắt quả tang cùng vật chứng.

* *Cơ quan điều tra thu giữ của :* 02 túi nilon bên trong có chứa thảo mộc khô;01ĐTDĐ Iphone 8 màu đen (IMEI: 35673208566xxxx, Sim : 0373103xxx); 01 túi đeo chéo giả da màu đen.

Tại kết luận giám định số 5984/KL-KTHS ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *"Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều là Cần sa, khối lượng 1,820 gam"*

Quá trình giám định, Cơ quan giám định thu giữ 0,250 gam làm mẫu còn lại 1,570 gam chất ma túy loại Cần sa trả lại Cơ quan điều tra.

Toàn bộ số vật chứng thu giữ của Trần Hải M được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Lê Hoàng G mua ma túy của M, do không thu được số ma túy G mua được nên không xác định được khối lượng ma túy là cần sa G tàng trữ để sử dụng nên không có căn cứ để xác định G có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 BLHS. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook tên "Phạm Hoàng A" mua ma túy của M và người bán ma túy cho M, quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Lời khai của Trần Hải M phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma tuý, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 216/CT-VKS ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Trần Hải M về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt Trần Hải M từ 07 (bẩy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy *"Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều là Cần sa, khối lượng 1,820 gam", 01 túi đeo chéo giả da màu đen.*

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01ĐTDĐ Iphone 8 màu đen (IMEI: 35673208566xxxx, Sim : 0373103xxx);Truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trần M Hải đã thu lời từ việc bán ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hải M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Hải M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nôi dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt quả tang phù hợp cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18h15’ ngày 12/8/2024, tại khu vực trước nhà số 100 N, phường Đ, quận B, Hà Nội, Trần Hải M có hành vi tàng trữ trái phép 1,820 gam ma túy loại Cần sa, mục đích để bán cho đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên “Phạm Hoàng A” thì bị Tổ công tác Công an phường Đội Cấn phát hiện, bắt quả tang.

Trước đó khoảng 15h30’ ngày 12/8/2024, tại khu vực ngõ 4 H, phường N, quận C, Hà Nội, Trần Hải M đã bán 01 túi ma túy Cần sa với giá 200.000 đồng cho Lê Hoàng G

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hải M chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, hiện đang nghiện ma túy nên cần phải xử bị cáo mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung và để bị cáo cai nghiện được ma túy; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tội phạm về ma túy theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Trần Hải M là đối tượng nghiện hút không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] -Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy *“Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều là Cần sa, khối lượng 1,820 gam”, 01 túi đeo chéo giả da màu đen.*

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01ĐTDĐ Iphone 8 màu đen (IMEI: 35673208566xxxx, Sim : 0373103xxx);Truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trần M Hải đã thu lời từ việc bán ma túy.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Hải M phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma tuy”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 106, Điều 299, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu,miễn,giảm,thu,nộp,quản lý và sử sụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt Trần Hải M 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội" Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy *"Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều là Cần sa, khối lượng 1,820 gam", 01 túi đeo chéo giả da màu đen.*

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01ĐTDĐ Iphone 8 màu đen (IMEI: 35673208566xxxx, Sim : 0373103xxx);Truy thu số 200.000 đồng của bị cáo Trần Hải M đã thu lời từ việc bán ma túy.

Toàn bộ vật chứng trên có tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng số 34 ngày 25/11/2024 của cơ quan điều tra với Chi cục thi ành án dân sự quận Ba Đình).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định./.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;*
- *Công an quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường G, quận B,Hà Nội.*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*